

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 435/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông Châu S, sinh năm 1965

Trú tại: Tổ 2, ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước

Bi đơn: Bà Võ Thị T, sinh năm 1987

Trú tại: Tổ 2, ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Châu S và bà Võ Thị T (Đã đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 76 ngày 02/12/2010 tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Châu S và bà Võ Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cho bà Võ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Châu Thị Kim X, sinh năm 2010. Ông Châu S cấp dưỡng nuôi con chung Châu Thị Kim X mỗi tháng 1.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng từ ngày 01/12/2020 cho đến khi cháu X đủ 18 tuổi.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

Tài sản chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Ông Châu S tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông S đã nộp theo biên lai số 0002322 ngày 26/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA DS huyện H
- Nơi cấp GCNKH
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Hải